

Bản án số: 93/2020/HS-ST
Ngày 06/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Cơ Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Khưu Hán Quang
2. Ông Nguyễn Minh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Trần Vi Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 11 năm 2020 tại Phòng xử án hình sự, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Thị Tuyết P, sinh ngày 13/10/1976; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Hộ khẩu thường trú: xx Văn Thân, Phường x, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: Phòng số 5, tầng 1, nhà số xxx Tân Hòa Đông, Phường x, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Hiếu N và bà Huỳnh Thị Ngọc L; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2020; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1992; nơi cư trú: x Lạc Long Quân, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 09/6/2020, Tổ tuần tra thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an Quận 11 phát hiện đối tượng Phan Thị Tuyết P đang thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng Nguyễn Quốc T (tên gọi khác là Bảo) tại trước cổng số 1, Công viên văn hóa Đàm Sen, đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11 nên bắt giữ và đưa Phan Thị Tuyết P và đối tượng Bảo cùng vật chứng là 02 gói ma túy về Công an Phường 3, Quận 11 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. (BL 46-47)

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị can Phan Thị Tuyết P tại phòng số 5 tầng 1 nhà số xxx Tân Hòa Đông, Phường x, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện thu giữ 08 gói nylon bên trong chứa chất tinh thể không màu và một số đồ vật tài liệu khác có liên quan. (BL 21-22)

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành trưng cầu giám định đối với chất tinh thể không màu chứa trong các túi nylon đã thu giữ của bị can Phan Thị Tuyết P. Tại Bản kết luận giám định số 967/KLGĐ-H ngày 17/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: (BL 29)

- Gói 1: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3425g (không phải ba bốn hai năm gam), loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6076g (không phải sáu không bảy sáu gam), loại Methamphetamine.

- Gói 3: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m3 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2086g (không phải hai không tám sáu gam), loại Methamphetamine.

- Gói 4: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m4 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,3735g (hai phải ba bảy ba năm gam), loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị can Phan Thị Tuyết P là 3,5322g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. (BL: 29-30)

Tại Cơ quan điều tra, bị can Phan Thị Tuyết P khai nhận: Bị can P không nghiện ma túy nhưng do bị can không có nghề nghiệp ổn định nên bắt đầu mua bán ma túy từ đầu tháng 05/2020 để lấy tiền tiêu xài. Tất cả số ma túy khi bị bắt, gồm: 01 gói ma túy trong bao thuốc lá Jet trên бага xe máy của bị can P, 01 gói ma túy cất giữ trong bóp treo ở xâu chìa khóa của bị can P và 08 gói ma túy thu giữ tại phòng trọ của bị can P mà Cơ quan điều tra đã phát hiện thu giữ là của bị can P cất giữ với mục đích để bán cho người nghiện. Số ma túy đã bị Công an thu giữ, bị can P mua của một người tên Tý (không rõ lai lịch) có số điện thoại 0901457216. Bị can P đã bán ma túy cho đối tượng Nguyễn Quốc T (Bảo) được 02 lần mỗi lần là 400.000 đồng vào ngày 25/5/2020 và ngày 01/6/2020, lần thứ ba là vào 09 giờ 45 phút ngày 09/6/2020 chưa kịp giao ma túy cho đối tượng T thì bị bắt. Cả ba lần bị can P đều hẹn giao ma túy cho đối tượng T tại trước cổng công viên văn hóa Đàm Sen trên đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11. Ngoài bán ma túy cho đối tượng T, bị can P còn bán ma túy cho một số người khác nhưng không rõ lai lịch. Từ tháng 5/2020 đến khi bị bắt, bị can P đã mua ma túy của

đối tượng Tý được 03 lần, mỗi lần mua với giá từ 400.000-800.000 đồng về để bán lại cho các đối tượng nghiện. Bị can P mua ma túy lần gần nhất trước khi bị bắt là vào ngày 07/6/2020. Khi bị can P mua ma túy của đối tượng Tý thì Tý chia sẵn từng gói nhỏ cho bị can P. Nếu bị can P mua 400.000 đồng thì Tý giao cho bị can P 05 gói nhỏ, bao gồm 02 gói để bị can P bán lại với giá 100.000 đồng/ gói và 03 gói để bị can P bán lại với giá 150.000 đồng/ gói; nếu bán hết 05 gói ma túy thì bị can P hưởng lợi được 250.000 đồng. Nếu bị can P mua 800.000 đồng, thì đối tượng Tý chia sẵn thành 10 gói, bao gồm 04 gói để bị can P bán lại với giá 100.000 đồng/ gói và 06 gói để bị can P bán lại với giá 150.000 đồng/ gói; nếu bán hết 10 gói ma túy thì bị can P hưởng lợi được 500.000 đồng. Nếu có người mua nhiều hơn số ma túy mà đối tượng Tý đã chia sẵn thì bị can P tự chia lại cho phù hợp để bán. Đối tượng Tý và bị can P thường hẹn giao dịch tại ngã tư Phan Văn Hớn - Bà Điểm, mỗi lần giao dịch, đối tượng Tý đều mang khẩu trang và đội mũ bảo hiểm nên bị can P không nhìn rõ mặt. (BL60-63; 81-87)

Tại Cơ quan điều tra, đối tượng Nguyễn Quốc T (Bảo) khai nhận: Vào khoảng 09 giờ 40 phút ngày 09/6/2020 đối tượng T gọi điện thoại cho bị can P (đối tượng T thường gọi bị can P là Chú Tư), để hỏi mua 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, đối tượng T đến đứng trước cổng Công viên văn hóa Đàm Sen đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, đợi người thường gọi là “Chú Tư” (Phan Thị Tuyết P) đến giao ma túy. Khi bị can P vừa chạy xe đến chưa kịp giao ma túy thì cả hai bị công an bắt giữ. Khi đi mua ma túy thì đối tượng T chỉ đem theo 300.000 đồng, định khi gặp bị can P thì xin khát lại 100.000 đồng. Trước đó, đối tượng T đã mua ma túy của bị can P được 02 lần, lần đầu là vào ngày 25/5/2020, lần thứ hai là vào ngày 01/6/2020. Mỗi lần đối tượng T đều mua ma túy của bị can P với giá 400.000 đồng. Khi cần mua ma túy thì đối tượng T sẽ liên lạc qua điện thoại cho bị can P và đều hẹn giao dịch trước cổng công viên văn hóa Đàm Sen trên đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11. Bị can P là người trực tiếp đi giao ma túy cho đối tượng T. Qua kết quả xét nghiệm, đối tượng Nguyễn Quốc T có kết quả xét nghiệm âm tính với ma túy, đồng thời, đối tượng T có nơi cư trú rõ ràng nên Cơ quan điều tra giao cho địa phương quản lý. (BL 55; 59; 62; 73-74; 77-78)

Ngày 16/7/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã đưa bị can Phan Thị Tuyết P đi xác định người bán ma túy, địa điểm mua ma túy. Kết quả bị can P xác định địa điểm mua ma túy là tại bức tường cạnh nhà số xx ấp Tiền Lân x, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn. Tại thời điểm xác định địa điểm không xác định được người tên Tý theo như lời khai của bị can P nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xác minh làm rõ. (BL 90)

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã có văn bản yêu cầu Trung tâm tính cước và thanh khoản Công ty Thông tin di động xác minh chủ thuê bao số điện thoại di động 0901457216 của tên Tý, tuy nhiên đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 vẫn chưa nhận được kết quả trả lời. Khi nào có kết quả xác định được tên Tý thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 sẽ đề nghị xử lý sau. (BL41)

Vật chứng vụ án:

- 10 gói nylon bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine (đã được niêm phong thành 04 gói niêm phong ghi vụ số 967 bên ngoài có chữ ký của giám định viên và cán bộ

điều tra sau giám định), đây là số ma túy của bị can Phan Thị Tuyết P cất giữ để bán kiếm lời.

- 05 bao thuốc lá Jet; 20 vỏ gói nylon nhỏ; 02 đoạn ống hút hàn kín 01 đầu, đầu còn lại cắt nhọn; 02 kéo, 01 quẹt ga. Đây là những dụng cụ của bị can P dùng để sử dụng phân chia ma túy và đựng ma túy đi bán.

- 01 bóp da nhỏ màu đen là vật dùng bị can P để đựng ma túy đi bán.

- 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen đã qua sử dụng. Đây là phương tiện bị can P dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- Tiền Việt nam 100.000 đồng là tài sản cá nhân của bị can P, không có liên quan đến việc mua bán ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng và tiền Ngân hàng Việt Nam 300.000 đồng. Đây là tài sản thu giữ của đối tượng Nguyễn Quốc T, dùng để liên lạc và mua ma túy.

- 01 xe máy hiệu Savi-Future Neo màu đỏ, biển số 54K6-1409, số khung 51000992-M, số máy 00000992-J. Theo Bản kết luận giám định số 3083/KLGD-X(Đ6) ngày 22/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định số khung, số máy của xe nguyên thủy. Qua xác minh biển số 54K6-1409, Cơ quan điều tra xác định được xe do Phùng Tử N (địa chỉ: 953A Lò Gốm, Phường 8, Quận 6) là chủ sở hữu. Qua xác minh tại Công an Phường 8, Quận 6 được biết Phùng Tử N, sinh năm 1962, có hộ khẩu thường trú tại số x Lò Gốm, Phường x, Quận 6 nhưng không thực tế cư trú tại địa phương, bỏ đi từ năm 2018 đến nay không rõ nơi đến. Bị can Phan Thị Tuyết P khai chiếc xe máy trên do bị can mua của một người nam không rõ lai lịch vào giữa năm 2019 với giá 1.200.000 đồng để dùng làm phương tiện chạy xe ôm, lúc mua xe không có giấy tờ xe, không làm giấy tờ mua bán. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở của chiếc xe máy trên nhưng đến nay chưa có kết quả. (BL 34-35; 43-44; 57).

Tại Bản cáo trạng số 93/CT-VKSQ11 ngày 13/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Phan Thị Tuyết P tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thị Tuyết P có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Quốc T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị xử phạt bị cáo Phan Thị Tuyết P từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 750.000 đồng; đề nghị xử lý vật chứng như sau: Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là 10 gói nylon được niêm phong thành 04 gói, ghi số vụ 967, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; tịch thu, tiêu hủy 05 bao thuốc lá Jet, 20 vỏ gói nylon nhỏ, 02 đoạn ống hút hàn kín 01 đầu, 02 kéo, 01 quẹt ga, 01 bóp da nhỏ màu đen; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, tiền

Ngân hàng Việt Nam 300.000 đồng, 01 xe máy hiệu Savi-Future Neo màu đỏ, biển số 54K6-1409; trả lại cho bị cáo Phan Thị Tuyết P tiền Ngân hàng Việt Nam 100.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 09 giờ 45 phút ngày 09/6/2020, tại trước cổng số 1 Công viên văn hóa Đàm Sen, đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, bị cáo Phan Thị Tuyết P đang thực hiện hành vi bán ma túy loại Methamphetamine cho đối tượng Nguyễn Quốc T thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo P còn có hành vi cất giữ 08 gói nylon chứa chất ma túy, loại Methamphetamine tại nơi ở tại địa chỉ phòng số 5 tầng 1 nhà số xxx Tân Hòa Đông, Phường x, Quận 6 nhằm dùng để bán.

Tổng số ma túy mà bị cáo Phan Thị Tuyết P cất giữ dùng để bán cho người khác có tổng khối lượng là 3,5322g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Bị cáo Phan Thị Tuyết P đã thực hiện hành vi bán ma túy cho đối tượng Nguyễn Quốc T hai lần hoàn thành tại trước cổng số 1 Công viên văn hóa Đàm Sen, đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11; lần đầu là vào ngày 25/5/2020 và lần thứ hai là vào ngày 01/6/2020; mỗi lần bán lượng ma túy với giá là 400.000 đồng. Lần thứ ba là vào ngày 09/6/2020, bị cáo P chưa kịp bán ma túy cho đối tượng T thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Phan Thị Tuyết P đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phan Thị Tuyết P thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thu lợi chèn lệch để lấy tiền tiêu xài. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác định được số tiền cụ thể mà bị cáo đã thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy.

Hành vi của bị cáo Phan Thị Tuyết P đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự xã hội. Bị cáo hoàn toàn ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Phan Thị Tuyết P được xác định là đã thực hiện hoàn thành hai lần bán chất ma túy cho đối tượng Nguyễn Quốc T và một lần chưa kịp bán ma túy cho đối tượng T thì bị bắt giữ. Do đó, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là 10 gói nylon chứa chất ma túy được niêm phong trong 04 gói ghi vụ số 967 là ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử giải quyết tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với vật chứng là 05 bao thuốc lá Jet, 20 vỏ gói nylon nhỏ, 02 đoạn ống hút, 02 kéo, 01 quẹt ga và 01 bóp (ví) da nhỏ màu đen. Đây là những dụng cụ mà bị cáo Phan Thị Tuyết P dùng để phân chia, đựng ma túy. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử giải quyết tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động hiệu IteL màu đen đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo P dùng để liên lạc mua bán ma túy. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử giải quyết tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với vật chứng là tiền Việt nam 100.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo P, không có liên quan đến việc mua bán ma túy. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử giải quyết trả lại cho bị cáo.

- Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng và tiền Ngân hàng Việt Nam 300.000 đồng. Đây là tài sản thu giữ của đối tượng Nguyễn Quốc T dùng để liên lạc và mua ma túy. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử giải quyết tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với vật chứng là 01 xe máy hiệu Savi-Future Neo màu đỏ, biển số 54K6-1409, số khung 51000992-M, số máy 00000992-J. Theo Bản kết luận giám định số 3083/KLGD-X(Đ6) ngày 22/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định số khung, số máy của xe nguyên thủy. Qua xác minh biển số 54K6-1409, Cơ quan điều tra xác định được xe do Phùng Tử N (địa chỉ: x Lò Gốm, Phường x, Quận 6) là chủ sở hữu. Qua xác minh tại Công an Phường 8, Quận 6 được biết Phùng Tử N, sinh năm 1962, có hộ khẩu thường trú tại số x Lò Gốm, Phường x, Quận 6 nhưng không thực tế cư trú tại địa phương, bỏ đi từ năm 2018 đến nay không rõ nơi đến. Bị cáo Phan Thị Tuyết P khai chiếc xe máy trên do bị cáo mua của một người nam không rõ lai lịch vào giữa năm 2019 với giá 1.200.000 đồng để dùng làm phương tiện chạy xe ôm, lúc mua xe không có giấy tờ xe, không làm giấy tờ mua bán. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở của chiếc xe máy trên nhưng đến nay chưa có kết quả. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe nêu trên chưa xác định được chủ sở hữu nên giải quyết giao cho cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015; trường hợp không xác định được chủ sở hữu của chiếc xe nêu trên trong thời hạn luật định thì giải quyết tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về xem xét vai trò, trách nhiệm của các đối tượng có liên quan trong vụ án:

Đối với đối tượng tên Tý là người đã có hành vi bán ma túy cho bị cáo Phan Thị Tuyết P tại khu vực cạnh nhà số xx ấp Tiền Lân x, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, do chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý là có căn cứ; khi điều tra, truy xét được sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng Nguyễn Quốc T có hành vi mua ma túy của bị cáo P vào các ngày 25/5/2020, ngày 01/6/2020 và ngày 09/6/2020 để sử dụng; tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo P và đối tượng T thì không có chứng cứ nào khác chứng minh đối tượng T đã mua và đã tàng trữ số lượng bao nhiêu ma túy; ngày 09/6/2020 đối tượng T chưa kịp nhận ma túy từ bị cáo P thì đã bị bắt giữ. Do đó, Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với đối tượng T và đã xử lý giao đối tượng T cho địa phương quản lý là có cơ sở.

[6] Về xem xét buộc bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính:

Bị cáo Phan Thị Tuyết P thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thu lợi chèn lệch để lấy tiền tiêu xài. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được bị cáo đã thu lợi bất chính số tiền 750.000 đồng từ việc bán ma túy cho đối tượng Nguyễn Quốc T và một người khác (không xác định được lai lịch). Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 750.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Phan Thị Tuyết P, điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí:

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phan Thị Tuyết P;

Tuyên bố bị cáo Phan Thị Tuyết P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phan Thị Tuyết P 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2020.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là một gói niêm phong ghi số vụ 967, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 89/ĐCSMT ngày 30/7/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

- Tịch thu, tiêu hủy 05 bao thuốc lá Jet, 20 vỏ gói nylon nhỏ, 02 đoạn ống hút, 02 kéo, 01 quẹt ga và 01 bóp (ví) da nhỏ màu đen (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 70/ĐCSMT ngày 11/6/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng và tiền Ngân hàng Việt Nam 300.000 đồng (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 70/ĐCSMT ngày 11/6/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

- Trả lại cho bị cáo tiền Việt nam 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 70/ĐCSMT ngày 11/6/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Giao cho Chi cục thi hành án dân sự Quận 11 thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận đối với 01 xe máy hiệu Savi-Future Neo màu đỏ, biển số 54K6-1409. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 70/ĐCSMT ngày 11/6/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Cơ Dũng